

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **113/2019/DS - ST**

Ngày 22 – 10 - 2019

V/v Tranh chấp về bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông,
2. Ông Phạm Việt Chiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lý - Kiểm sát viên; vắng mặt có lý do.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 29/2019/TLST - DS ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXX – ST ngày 18 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2019/QĐ – HPT ngày 30 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị KP – 19XX;

Địa chỉ: Số YY, đường PD, thành phố TK;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Hải A – Sinh năm 19XX; địa chỉ: Khố phố Y, phường AX, thành phố K; có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Mai Thị TH – 19XX;

Địa chỉ: Số YYY đường ĐC, thành phố TK; vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- ***Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm,*** đại diện hợp pháp của nguyên đơn cho rằng: Chiều ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại nhà số 1XX, đường LTK, thành phố TK, trong lúc hai bên cãi vã, xô xát nhau, bà Mai Thị TH cầm, giật cánh tay phải, làm gãy vỡ đầu gân đốt 2, ngón V, bàn tay phải, gây tổn thương cho bà P 3%. Bà P khởi kiện yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 6.200.000 đồng, trong quá trình tố tụng, nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết, buộc bị đơn bồi thường số tiền điều trị, cứu chữa là 2.200.000 đồng.

- ***Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Mai Thị TK xác nhận*** chiều ngày 22 tháng 01 năm 2018, trong lúc cãi vã, xô xát nhau, bà H giật ngón tay của bà P làm gãy đốt ngón tay, gây tổn thương sức khỏe của bà P 3%. Bà H khẳng định bà đã đồng ý trả số tiền 2.500.000 đồng cho bà P tại Công an phường AM nhưng bà P không chịu nhận, nên nay bà P khởi kiện, bà H không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà P.

- ***Các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:*** Tài liệu từ cơ quan có thẩm quyền về diễn biến vụ việc; kết quả giám định thương tích; các giấy tờ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác.

Kiểm sát viên vắng mặt tại phiên tòa, không thể hiện quan điểm kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự theo quy định tại Điều 21, Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự cư trú tại thành phố TK; nguyên đơn bị tổn hại sức khỏe và cho rằng bị đơn có hành vi xâm hại đến sức khỏe của mình nên khởi kiện, yêu cầu bồi thường thiệt hại là đảm bảo điều kiện, quyền khởi kiện. Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ thụ lý, giải quyết vụ án “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*” là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp theo quy định tại các điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn là đảm bảo quy định tại các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ đảm bảo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và sự tham gia của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm; Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt Kiểm sát viên là đảm bảo quy định tại Điều 232 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn rút yêu cầu bồi thường chi phí thu nhập thực tế bị mất 4.000.000 đồng là tự nguyện, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết phần yêu cầu này; quyền khởi kiện lại của đương sự đối với phần yêu cầu khởi kiện đã rút được đảm bảo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

[2.1.1]. Về sự kiện pháp lý dẫn đến sức khỏe của nguyên đơn bị tổn hại

Nguyên đơn và bị đơn thừa nhận vào chiều ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại nhà số 1XX, đường LTK, thành phố TK, bà H cãi vã, xô xát với bà P. Sau khi bà P ngã, va đầu xuống đất và ngồi dậy thì hai bên tiếp tục cãi vã, bà H giật cánh tay, làm gãy đốt ngón tay thuộc bàn tay phải của bà P, gây tổn hại sức khỏe cho bà P 3% (***các BL số: 40, 49, 50, 51, 52***). Đây là những nội dung được các đương sự thừa nhận, thuộc các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.1.2]. Về xác định thiệt hại

Bà P yêu cầu bồi thường chi phí điều trị 2.200.000 đồng và cung cấp các chứng từ liên quan. Xét thấy số tiền yêu cầu 2.200.000 đồng thuộc phạm vi các chi phí có chứng từ hợp lệ (*Chi phí điều trị thanh toán khi ra viện là 1.218.224 đồng; chi phí giám định có phiếu thu và hóa đơn là 1.215.000 đồng*) nên Hội đồng xét xử chấp nhận, xác định chi phí điều trị do sức khỏe của bà P bị xâm phạm trong vụ án này là 2.200.000 đồng. Hội đồng xét xử đã giải thích quyền yêu cầu tổn thất về tinh thần nhưng phía nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[2.1.3]. Về hành vi và mức độ lỗi của các bên liên quan đến thiệt hại

Hậu quả tổn thương sức khỏe của bà P phát sinh từ những bức xúc do hai bên cãi vã, xô xát nhau; dù được can ngăn nhưng hai bà vẫn tiếp tục cãi vã, tạo nên tâm lý bức xúc cho nhau; bà H không kiểm soát được hành vi, đã giật và làm gãy đốt ngón tay của bà P; hành vi vi phạm pháp luật của bà H và bà P đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính và các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đang có hiệu lực pháp luật. Theo đó, Hội đồng xét xử thấy lỗi dẫn đến hậu quả gây tổn hại sức khỏe cho bà P là lỗi hỗn hợp, trong đó lỗi phần lớn là do bà H trực tiếp thực hiện hành vi xâm hại, gây tổn hại sức khỏe cho bà P 3%.

[2.1.4]. Về xác định trách nhiệm, mức độ bồi thường thiệt hại

Khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định “*Người nào có hành vi xâm hại tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường*”;

Khoản 4 Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định “*Khi bên thiệt hại có lỗi trong việc gây ra thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra*”.

Đối chiếu các quy định của Bộ luật dân sự vừa viện dẫn với kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở các lập luận đã đề cập, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà H phải bồi thường một phần thiệt hại cho bà P là **2.000.000 đồng** trong tổng số thiệt hại của bà P được chấp nhận là **2.200.000 đồng**.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà P có đơn yêu cầu thi hành án mà bà H không thi hành được khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền, thời gian chậm thi hành án.

[2.2]. Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; nguyên đơn được xem xét miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 21, 26, 35, 218, 227, 228, 232, 244, 262 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, **tuyên xử:**

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Mai Thị TH phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị KP số tiền **2.000.000 (Hai triệu)** đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà P có đơn yêu cầu thi hành án mà bà H không thi hành được khoản tiền trên thì hàng tháng bà H phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền, thời gian chậm thi hành án.

2. Đình chỉ giải quyết phần yêu cầu của nguyên đơn về bồi thường chi phí thu nhập thực tế bị mất 4.000.000 đồng; quyền khởi kiện lại của đương sự đối với phần yêu cầu này được đảm bảo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Mai Thị TH phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Miễn án phí cho nguyên đơn đối với phần yêu cầu không được chấp nhận.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tam Kỳ;
- Tòa án tỉnh, VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS Tam Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Dũng